ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
VIỆN QUỐC TẾ PHÁP NGỮ

Số: 82 /QĐ-IFI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách học viên trúng tuyển nhập học, chương trình Thạc sĩ Công nghệ thông tin, chuyên ngành Truyền dữ liệu và Mạng máy tính, khóa 23 (2019-2021)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN QUỐC TẾ PHÁP NGỮ

Căn cứ Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 3888/QĐ-ĐHQGHN ngày 14/10/2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4668/QĐ-ĐHQGHN ngày 10/12/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định về việc xét tuyển người nước ngoài vào học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 4299/QĐ-ĐHQGHN, ngày 30/10/2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định Công nhận 35 học viên cao học người nước ngoài khóa 2019-2021, số 421/QĐ-ĐHQGHN ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ số lượng thí sinh trúng tuyển đăng kí nhập học;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Quản lý đào tạo và Bồi dưỡng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 26 học viên có tên trong danh sách kèm theo là học viên trúng tuyển nhập học chương trình Thạc sĩ Công nghệ thông tin, chuyên ngành Truyền dữ liệu và Mạng máy tính, khóa 23 (2019-2021) được đào tạo tại Viện Quốc tế Pháp ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Các học viên này được hưởng quyền lợi và phải hoàn thành các nghĩa vụ của học viên theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm Quản lý đào tạo và Bồi dưỡng, Trưởng phòng Hợp tác phát triển, Trưởng phòng Hành chính-Tổng hợp, phụ trách chuyên môn,

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC CỦA HỌC VIÊN
CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYÊN NGÀNH TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ MẠNG MÁY TÍNH
KHÓA 23 (2019-2021)

(Kèm theo Quyết định số: 82/QĐ-IFI, ngày 16 / 04/2019 của Viện trưởng Viện Quốc tế Pháp ngữ)

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Giới tính	Ngày sinh
1	BOURSIQUOT Kensta	Cộng hòa Ha-i-ti	Nữ	10/01/1990
2	CHARLES Wilkenson	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	06/09/1984
3	CHARLES Jean-Eddy	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	08/02/1990
4	CLAVEUS Nick Molgesson	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	15/09/1990
5	DEKPE Afi Elolo Gisèle	Cộng hòa Togo	Nữ	05/06/1992
6	DIBWE FITA Heber	Cộng hòa dân chủ Công-gô	Nam	22/04/1995
7	DJUISSI FOTSO Michiel Sarra	Cộng hòa Ca-mơ-run	Nữ	19/05/1995
8	ESTAING James	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	15/02/1989
9	FABIEN Louce Kerdely	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	13/03/1995
10	JEAN Djhonson	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	23/07/1987
11	KILIMOU Têtouhè	Cộng hòa Togo	Nam	07/01/1993
12	KIOMBA KAMBILO Eddy	Cộng hòa dân chủ Công-gô	Nam	05/05/1993
13	KOUAMEN TANKOUA Joseph	Cộng hòa Ca-mơ-run	Nam	20/12/1995
14	MORIN Mike Arley	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	19/04/1994
15	NOEL Guively	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	01/11/1991
16	OVIL Cleg - Peter	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	07/07/1990
17	PIERRE David	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	30/12/1989

chuyên ngành và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

VIỆN TRƯỞNG

NGÔ TỰ LẬP

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, L4.

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Giới tính	Ngày sinh
18	ROC Lesly	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	09/11/1985
19	SAMATY Dassoape Noulagnon Segla	Cộng hòa Togo	Nam	30/11/1993
20	SAMBIANI Bandissougle	Cộng hòa Togo	Nam	15/04/1993
21	TSHIBANGU MUABILA Jean	Cộng hòa dân chủ Công-gô	Nam	09/09/1990
22	THOMAS Jennifer	Cộng hòa Ha-i-ti	Nữ	08/11/1989
23	VALCIN Odelet	Cộng hòa Ha-i-ti	Nam	09/09/1989
24	VIGAN Silas Sètondji Daniel	Cộng hòa Bê-nanh	Nam	13/03/1996
25	VITOFODJI Dègnon Jean-Claude	Cộng hòa Bê-nanh	Nam	04/06/1990
26	OUARME Arouna	Buốc-ki-na-Pha-sô	Nam	20/02/1986

Danh sách gồm có 26 học viên ./.